

**NGHIÊN CỨU CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN HẠNH PHÚC
CỦA NGƯỜI DÂN VEN ĐÔ SAU KHI THU HỒI ĐẤT NÔNG NGHIỆP
TẠI HUYỆN HOÀI ĐỨC, HÀ NỘI**

ThS.Ngô Thị Hà¹, PGS, TS. Phan Thị Thanh Huyền

Khoa Tài Nguyên và Môi Trường, Học viện Nông nghiệp Việt Nam

¹Số điện thoại: 0947712368

Email: ngothiha.qn@gmail.com

TÓM TẮT

Nghiên cứu này nhằm đánh giá các yếu tố tác động đến mức độ hạnh phúc của nông dân vùng ngoại thành Hà Nội sau khi bị thu hồi đất cho quá trình đô thị hóa. Nghiên cứu điều tra 100 hộ dân bị thu hồi đất nông nghiệp tại Hoài Đức với các yếu tố: thu nhập và chi tiêu; đô thị hóa; hạ tầng xã hội; công tác bồi thường và cách sử dụng khoản tiền bồi thường; chi phí xã hội và thực trạng mức sống sau thu hồi đất. Thông qua phân tích hồi quy trên SPSS, kết quả cho thấy nguồn thu nhập và chi tiêu sau khi thu hồi đất; vấn đề đô thị hóa; cách sử dụng khoản bồi thường để ổn định trong tương lai sau khi mất đất có ảnh hưởng đáng kể đến hạnh phúc của nông dân; sau đó là tình trạng mức sống và cơ sở hạ tầng có tác động như nhau. Ngược lại, yếu tố chi phí xã hội có tác động ngược chiều đến hạnh phúc của nông dân với hệ số khá cao. Từ đó, nghiên cứu đề xuất một số giải pháp cho nhà quản lý nhằm góp phần tăng cường mức độ hạnh phúc của người nông dân vùng ven đô khi bị thu hồi đất nông nghiệp: đào tạo cho người dân về cách đầu tư hiệu quả số tiền bồi thường, hỗ trợ tài chính và phi tài chính.

Từ khóa: *Hạnh phúc, Nông dân, Thu hồi đất, Ven đô.*

ABSTRACT

This study aims to evaluate the factors affecting the happiness of farmers after acquiring land for urbanization in the suburbs of Hanoi. Data were collected by survey questionnaire from 100 farmers who were recovered by the local Government for urban expansion and industrial development. Based on the analysis process in SPSS, the results prove that income and expenditure; urbanization aspects; compensation and Utilization after acquisition play an extremely important role in the happiness of land-lost farmers; followed by social facilities and living status at the same level. In contrast, the social cost has a negative impact on their one, however, no significant clue. Interestingly, this study gives some suggestions for local governments to protect farmers' rights and interests to improve their happiness and social sustainability. As a result, this study suggests some solutions to improve the level of happiness for almost land losted famers.

Keywords: *Happiness, Farmer, Land acquisition, suburban area..*

1. MỞ ĐẦU

Đô thị hóa (ĐTH) là hiện tượng xã hội tất yếu, thúc đẩy phát triển kinh tế của các quốc gia trên thế giới. Tại Việt

Nam, tỷ lệ đô thị hóa đã tăng từ 7,5% năm 1931 lên 29,6% vào năm 2009 và 39,2% vào năm 2019. Theo Chiến lược phát triển đô thị Việt Nam giai

đoạn 2021-2030, tỷ lệ đô thị hóa toàn quốc đạt từ 50-52%. Nhiều nghiên cứu đã chỉ ra rằng, đô thị hóa làm thay đổi sử dụng đất theo hướng giảm diện tích đất nông nghiệp, đất chưa sử dụng và tăng diện tích đất phi nông nghiệp [1].

Theo quy định của Luật Đất đai năm 2013, thu hồi đất đã có nhiều đổi mới theo hướng có lợi cho người dân có đất bị thu hồi nhưng trong thực tế sau khi bị mất đất nông nghiệp, người nông dân phải trải qua các áp lực về công việc, cuộc sống, tinh thần và các vấn đề khác, do đó đã ảnh hưởng đến mức độ hạnh phúc của chính họ. Cho đến nay, tại Việt Nam chưa có một nghiên cứu nào đánh giá mức độ hạnh phúc của người nông dân bị thu hồi đất mà phần lớn chỉ tập trung vào các vấn đề sinh kế hoặc cấu trúc xã hội [2]. Do vậy, nghiên cứu này được thực hiện để trả lời cho câu hỏi mức độ hạnh phúc của người dân có đất bị thu hồi bị tác động bởi những yếu tố nào và cần có những giải pháp gì để giúp người nông dân có được cuộc sống hạnh phúc sau khi thu hồi đất nông nghiệp.

2. CƠ SỞ LÝ THUYẾT

Hạnh phúc là một thang đo lường cuộc sống, chỉ sự thường xuyên có những cảm xúc tích cực, sự thỏa mãn và hài lòng cao với cuộc sống. Một số nghiên cứu đã chỉ ra những yếu tố tác động đến mức độ hạnh phúc của con người gồm: độ tuổi, tình trạng sức khỏe, thu nhập, tình trạng hôn nhân, các yếu tố môi trường xã hội và môi trường khí hậu. Theo O'Connor và cộng sự [3], hạnh phúc bao gồm: hạnh phúc về mặt cảm xúc; hạnh phúc về mặt thể chất; hạnh phúc liên quan đến cộng đồng; xã hội; hạnh phúc về mặt nhận thức. Nghiên cứu của Liu và cộng sự [4] cho rằng thực trạng mức sống; sự ổn định

kinh tế, việc làm; chính sách bồi thường ảnh hưởng mạnh đến hạnh phúc của người nông dân bị thu hồi đất. Tại Việt Nam, nghiên cứu của Hoàng Thị Thanh Tâm và Đinh Thị Hạnh [5] và Trần Việt Dũng [6] đã xác định các yếu tố ảnh hưởng đến hạnh phúc của người dân gồm: thu nhập, tình trạng sức khỏe, nhu cầu bản thân, mức độ đáp ứng về giáo dục của địa phương, những tác động tới tinh thần-cảm xúc, môi trường sống, cân bằng cuộc sống. Từ các nghiên cứu trên dựa theo bối cảnh thu hồi đất ở Việt Nam, đề tài đã xác định các yếu tố tác động đến hạnh phúc của người dân như sau:

Thu nhập và chi tiêu: Thu hồi đất nông nghiệp trong quá trình đô thị hóa làm biến đổi rõ rệt thu nhập và cách chi tiêu của người dân ở vùng ven đô. Thu nhập của phần lớn hộ dân sau khi bị thu hồi đất tăng lên đáng kể, tuy nhiên, vẫn còn tồn tại một lượng nhỏ người dân nghèo đi do mất đất và không thể hội nhập với các hoạt động đô thị hoặc không thể cạnh tranh được với lượng dân nhập cư đến vùng ven đô để tìm kiếm việc làm [2]. Đồng thời, đô thị hóa làm cho người dân nảy sinh những nhu cầu chi tiêu mới và lượng chi tiêu nhiều hơn cho giáo dục, khám chữa bệnh, vui chơi, giải trí...

Đô thị hóa: Quá trình đô thị hóa dẫn đến đời sống của người dân được nâng cao khi được cung cấp đầy đủ hệ thống đường, điện, nước. Tuy nhiên, các giá trị, chuẩn mực và văn hóa cũng biến đổi theo hướng đô thị hóa, do đó có những khó khăn nhất định trong việc thích nghi với sự khác biệt giữa văn hóa đô thị - nông thôn [7]. Đặc biệt, với những nông dân nghèo, đây là vấn đề thách thức vì việc thích nghi đòi hỏi

phải có thời gian, sự đầu tư cả tiền bạc lẫn trí tuệ.

Hạ tầng xã hội: Sự thay đổi tích cực về cơ sở hạ tầng đã giúp nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân ở mức cao nhất và hướng đến mục tiêu nâng cao tuổi thọ của người dân, từ đó người dân sẽ cảm nhận được sự hạnh phúc khi tận hưởng cuộc sống đầy đủ tiện ích và chất lượng.

Bồi thường và sử dụng nguồn tiền được bồi thường: Khoản tiền bồi thường đất đai có ảnh hưởng trực tiếp đến tình trạng kinh tế hộ gia đình, cụ thể với việc sử dụng tiền bồi thường để đầu tư vào các lĩnh vực khác nhau đã tạo được sự ổn định kinh tế lâu dài cho hộ nông dân bị mất đất. Thêm vào nữa, việc sử dụng khoản tiền này để xây dựng nhà ở, sửa chữa các tiện ích trong nhà sẽ đem lại hài lòng cao cho cuộc sống hiện tại.

Chi phí xã hội: Thu hồi đất nông nghiệp cho quá trình đô thị hóa đã phá vỡ hệ sinh thái vốn có của khu vực ven đô, gây nên suy thoái, ô nhiễm môi trường trầm trọng [8]. Do đó, chi phí xã hội cho vấn đề môi trường và sức khỏe

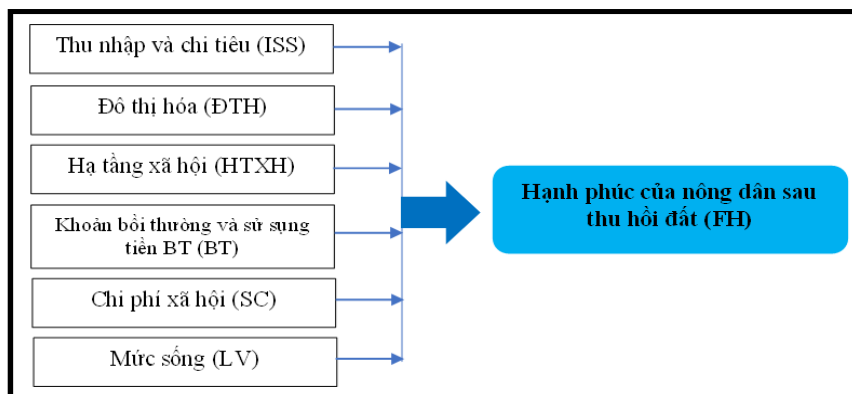
con người ngày càng tăng đã ảnh hưởng đến cảm nhận hạnh phúc của nông dân.

Thực trạng mức sống: Do người dân ven đô đang dần hòa nhập với lối sống đô thị nên đã hình thành những tiêu chuẩn và chất lượng mức sống cao hơn so với trước đây, ví dụ như người nông dân muốn có vị trí nhất định trong xã hội khi có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, được sống trong ngôi nhà mới với kiến trúc, tiện nghi hiện đại; sẵn sàng đầu tư các khoản chi phí cho đầu tư giáo dục, chăm sóc sức khỏe, tham gia các sự kiện giải trí,... Khi đó, mức sống ở vùng đô thị mới chính là một trong những nhân tố ảnh hưởng đến sự hạnh phúc của người dân.

3. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

3.1. Phương pháp thu thập số liệu sơ cấp

Nội dung phiếu điều tra bao gồm thông tin cơ bản về người trả lời điều tra, các nhân tố tác động đến mức độ hạnh phúc của nông dân sau khi bị thu hồi với 18 biến quan sát (biến độc lập) tương ứng 06 nhóm nhân tố (Hình 1).



Hình 1. Mô hình nghiên cứu

Cụ thể, thang đo có 6 nhóm nhân tố và 18 biến quan sát: *Thu nhập và chi tiêu* (có 5 biến quan sát); *đô thị hóa* (có 4 biến quan sát); *cơ sở hạ tầng xã hội* (có 3 biến quan sát); *bồi thường và sử dụng*

tiền BT (2 biến quan sát); *chi phí xã hội* (2 biến quan sát); *mức sống* (2 biến quan sát) và *hạnh phúc* (2 biến quan sát). Số lượng phiếu điều tra thực hiện là 100 hộ nông dân bị thu

hồi đất nông nghiệp cho dự án xây dựng khu đô thị mới Nam An Khánh trên địa bàn các thôn Vân Canh, Vân Côn, Tân Phú và Song Phương thuộc xã An Khánh và An Thượng nằm về phía Tây Nam huyện Hoài Đức và thu được 95 phiếu hợp lệ, tức là đã đảm bảo tỷ lệ 1: 5 [9]. Nghiên cứu xác định sự tác động đến mức độ hạnh phúc của các nhân tố dựa theo thang đo Likert (5 mức độ) từ (1) - rất không đồng ý đến (5) - rất đồng ý.

3.2. Phương pháp xử lý số liệu, tổng hợp, phân tích

Áp dụng bước phân tích độ tin cậy của thang đo, phân tích nhân tố khám phá (EFA), phân tích hồi quy tuyến tính trên phần mềm SPSS để phân tích mức độ ảnh hưởng của các nhân tố đến mức độ hạnh phúc của nông dân.

Phương trình hồi quy ước lượng là:

$$Y = b_0 + b_1.X_1 + b_2.X_2 + \dots + b_i.X_i$$

Trong đó: Y : mức độ hạnh phúc của nông dân bị thu hồi đất; b_i : hệ số ước lượng; X_i : các nhân tố ảnh hưởng đến mức độ hạnh phúc của nông dân sau khi thu hồi đất.

4. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

4.1. Đặc điểm các hộ nông dân được phỏng vấn

Kết quả điều tra cho thấy người trả lời phỏng vấn chủ yếu là nam giới (71,9%), như vậy có thể thấy nam giới là người quan trọng nhất trong gia đình tại khu vực nghiên cứu. Trong số 95 phiếu hồi hợp lệ, 48,8% người được hỏi có trình độ học vấn hết cấp III và độ tuổi từ 41-50 tuổi chiếm phần lớn với tỷ lệ 45,9%. Có 89,9% người được hỏi đã kết hôn và 67,3% có quy mô gia đình từ 4-6 thành viên; người dân chủ yếu tự kinh doanh nhỏ lẻ sau khi thu hồi đất chiếm 51,8% (**Bảng 1**).

Bảng 1. Đặc điểm các hộ điều tra

STT	Đặc điểm	Tỷ lệ (%)	STT	Đặc điểm	Tỷ lệ (%)
1	Độ tuổi		4	Tình trạng hôn nhân	
	Dưới 31 tuổi	9,5		Độc thân	10,1
	Từ 31-40 tuổi	22,6		Đã kết hôn	89,9
	Từ 41-50 tuổi	45,9	5	Nghề nghiệp	
	Trên 50 tuổi	22,0		Công nhân, viên chức	40,5
2	Trình độ học vấn			Tự kinh doanh	51,8
	Cấp 1 + 2	34,0		Khác	7,7
	Cấp 3	48,8	6	Số nhân khẩu/hộ	
	Trình độ từ đại học trở lên	17,2		Dưới 4 nhân khẩu	6,0
3	Giới tính			Từ 4-6 thành viên	67,3
	Nam	71,9		Trên 6 thành viên	26,7
	Nữ	28,1			

4.2. Xác định ảnh hưởng của các yếu tố đến mức độ hạnh phúc của người nông dân

4.2.1. Kiểm định độ tin cậy của thang đo Cronbach's Alpha

Kết quả phân tích Cronbach's Alpha cho từng thang đo của 6 nhóm nhân tố tại bảng 2 có hệ số Cronbach's Alpha đều lớn hơn 0,5 nên các thang đo của 6 nhóm nhân tố có độ tin cậy cao. Ngoài ra, các biến quan sát

trong các nhóm nhân tố đều thỏa mãn vì có hệ số tương quan lớn hơn 0,3 và hệ số Cronbach's Alpha biến nhỏ hơn hệ số Cronbach's Alpha của từng nhóm nhân tố.

Bảng 2. Kết quả đánh giá độ tin cậy của thang đo

STT	Biến quan sát	Hệ số tương quan biến tổng	STT	Biến quan sát	Hệ số tương quan biến tổng
1	<i>Nguồn thu nhập và chi tiêu (ISS)</i>	0,871	3.3	Nâng cấp cơ sở vật chất cho các bệnh viện xung quanh (HTXH3)	0,726
1.1	Thu nhập tăng từ nguồn thu nhập mới (ISS1)	0,690	4	<i>Bồi thường và sử dụng nguồn tiền được bồi thường (BT)</i>	0,764
1.2	Tăng chi tiêu cho khám chữa bệnh tại bệnh viện tư (ISS2)	0,575	4.1	Tận dụng khoản tiền BT vào đầu tư: kinh doanh, xây dựng cho thuê, tiết kiệm ngân hàng...) (BT1)	0,681
1.3	Chi cho khoản mua ô tô, các đồ dùng trong sinh hoạt (ISS3)	0,774	4.2	Sử dụng tiền vào sửa chữa nhà ở, mua mới (BT2)	0,626
1.4	Chi tiêu nhiều hơn vào học tập của con cái (ISS4)	0,730	5	<i>Chi phí xã hội (SC)</i>	0,813
1.5	Tăng chi tiêu cho các hoạt động mua sắm, giải trí (ISS5)	0,722	5.1	Chi phí cho vấn đề ô nhiễm môi trường (SC1)	0,722
2	<i>Đô thị hóa (ĐTH)</i>	0,833	5.2	Chi phí cho vấn đề về sức khỏe (SC2)	0,673
2.1	Khả năng thích nghi với lối sống thành thị (ĐTH1)	0,608	6	<i>Thực trạng mức sống (LS)</i>	0,731
2.2	Đa dạng nguồn lực cho lao động gần nơi sinh sống (ĐTH2)	0,688	6.1	Địa vị xã hội (LS1)	0,579
2.3	Cung cấp đầy đủ điện, nước (ĐTH3)	0,675	6.2	Nhu cầu cho sinh hoạt hàng ngày tăng cao (LS2)	0,577
2.4	Sự thuận tiện của hệ thống giao thông (ĐTH4)	0,691	7	<i>Hạnh phúc của nông dân sau thu hồi đất (FH)</i>	0,795
3	<i>Hạ tầng xã hội (HTXH)</i>	0,828	7.1	Xét về tổng thể, tôi hạnh phúc với nguồn tài chính sau khi thu hồi đất (FH1)	0,686

STT	Biến quan sát	Hệ số tương quan biến tổng	STT	Biến quan sát	Hệ số tương quan biến tổng
3.1	Các trường học và trang thiết bị cho giáo dục được nâng cấp (HTXH1)	0,669	7.2	Xét về tổng thể, tôi thấy hạnh phúc với cuộc sống chung của tôi sau khi thu hồi đất (FH2)	0,659
3.2	Nâng cấp các trang thiết bị cho hoạt động giải trí (công viên, trung tâm sinh hoạt cộng đồng...) (HTXH2)	0,668			

4.2.2. Phân tích nhân tố khám phá (EFA)

Các bước kiểm định trong phân tích nhân tố ảnh hưởng mức độ hạnh phúc của nông dân sau thu hồi đất cho kết quả sau: hệ số KMO = 0,850 thỏa mãn điều kiện $0,5 < KMO < 1,0$; hệ số Sig. của kiểm định Bartlett = 0,000, như vậy phân tích nhân tố phù hợp với bộ dữ liệu của nghiên cứu, và các biến quan sát

trong nhân tố có tương quan với nhau (Bảng 3). Kết quả ở bảng 3 cho thấy các nhân tố đều có giá trị Eig. lớn hơn 1, do đó 6 nhân tố đều được giữ lại trong mô hình nghiên cứu. Thêm vào nữa, tổng phương sai giải thích (Total Variance Explained) đạt giá trị trên 50%, tức là cả 6 nhân tố được trích giải thích được 74,619% biến thiên dữ liệu của 18 biến quan sát tham gia vào EFA.

Bảng 3. Phân tích mức độ phù hợp của bộ dữ liệu

Component	Initial Eigenvalues			Extraction Sums of Squared Loadings			Rotation Sums of Squared Loadings		
	Total	% of Variance	Cumulative %	Total	% of Variance	Cumulative %	Total	% of Variance	Cumulative %
1	6,924	38,469	38,469	6,924	38,469	38,469	3,299	18,326	18,326
2	1,604	8,913	47,383	1,604	8,913	47,383	2,653	14,741	33,067
3	1,506	8,364	55,747	1,506	8,364	55,747	2,342	13,013	46,080
4	1,318	7,320	63,067	1,318	7,320	63,067	1,753	9,736	55,816
5	1,077	5,984	69,050	1,077	5,984	69,050	1,715	9,527	65,343
6	1,002	5,569	74,619	1,002	5,569	74,619	1,670	9,276	74,619
KMO				0,850 ($0,5 < KMO < 1$)					
Bartlett's Test				Chi-Square			810,449		
				df			153		
				Sig.			0,000 ($< 0,05$)		

Note: Extraction Method: Principal Component Analysis.

Kết quả ma trận xoay nhân tố cho thấy, 18 biến quan sát được phân thành

6 nhóm nhân tố và các biến quan sát đều có hệ số tải lớn hơn 0,5 (Bảng 4).

Bảng 4. Ma trận xoay nhân tố

STT	Biến	Nhân tố					
		1	2	3	4	5	6
1	ISS3	0,825					
2	ISS1	0,774					
3	ISS5	0,736					
4	ISS4	0,717					
5	ISS2	0,654					
6	ĐTH3		0,796				
7	ĐTH4		0,778				
8	ĐTH2		0,772				
9	ĐTH1		0,627				
10	HTXH3			0,837			
11	HTXH1			0,758			
12	HTXH2			0,739			
13	BT1				0,860		
14	BT2				0,826		
15	SC2					0,846	
16	SC1					0,780	
17	LS1						0,898
18	LS2						0,802

Tiếp tục thực hiện phân tích EFA với biến phụ thuộc, kết quả phân tích cho thấy có một nhân tố được trích tại Eig. bằng 1,659 (>1) và nhân tố này giải thích được 82,972% biến thiên dữ liệu của 2 biến quan sát tham gia vào EFA. Đặc

biệt, kết quả ma trận xoay thể hiện rằng chỉ trích một nhân tố, nghĩa là thang đo đảm bảo tính đơn hướng, các biến quan sát của biến phụ thuộc hội tụ khá tốt (Bảng 5).

Bảng 5. Phân tích EFA cho biến phụ thuộc

Component	Initial Eigenvalues			Extraction Sums of Squared Loadings		
	Total	% of Variance	Cumulative %	Total	% of Variance	Cumulative %
1	1,659	82,972	82,972	1,659	82,972	82,972
KMO				0,500		
Bartlett's Test	Approx. Chi- Square			52,788		
	df			1		
	Sig.			0,000		

Extraction Method: Principal Component Analysis.

4.2.3. Phân tích tương quan Pearson

Kết quả phân tích Pearson cho thấy, giá trị sig. đều nhỏ hơn 0,05, nghĩa

là các biến độc lập có tương quan tuyến tính với biến phụ thuộc (**Bảng 6**).

Bảng 6. Phân tích tương quan

		F_ISS	F_DTH	F_BT	F_HTX H	F_LS	F_SC
F_FH	Pearson Correlation	0,706**	0,640**	0,543**	0,511*	0,236**	-0,521**
	Sig. (2-tailed)	0,000	0,000	0,000	0,021	0,000	0,000
	N	95	95	95	95	95	95

Cả 6 nhân tố có 5 nhân tố có mối tương quan dương (thuận chiều) với mức độ hạnh phúc của người dân, và chỉ có nhân tố chi phí xã hội (SC) có tương quan ngược chiều với biến phụ thuộc (-0,521). Nhóm nhân tố thu nhập có tương quan thuận chiều mạnh nhất với hệ số tương quan r bằng 0,706; ngược lại sự tương quan yếu nhất là nhân tố thực trạng mức sống với hệ số r bằng 0,236.

4.2.4. Phân tích hồi quy xác định mức độ ảnh hưởng của các yếu tố

Phân tích hồi quy đa biến cho thấy, các biến có hệ số hồi quy có ý nghĩa

thống kê và có mối quan hệ tương quan thuận với biến độc lập theo thứ tự tác động từ mạnh nhất đến thấp nhất là: thu nhập và chi tiêu; đô thị hóa, khoản bồi thường, tình trạng mức sống và hạ tầng xã hội với hệ số hồi quy được hiệu chỉnh tương ứng là 0,204; 0,161; 0,158; 0,143 và 0,144. Ngược lại, yếu tố chi phí xã hội (SC) cho các vấn đề tiêu cực tới sức khỏe và môi trường có tác động ngược chiều đến cảm nhận hạnh phúc của người dân về cuộc sống sau thu hồi, số liệu được minh chứng với hệ số Beta bằng -0,229 (bảng 7).

Bảng 7. Kết quả phân tích hồi quy tuyến tính

Mô hình	Hệ số hồi quy chưa hiệu chỉnh	Hệ số hồi quy hiệu chỉnh	Sig.	Thống kê đa cộng tuyến	
	B	Beta		Dung sai	VIF
Hằng số	0,420		0,000		
Chi phí xã hội (F_SC)	-0,242	-0,229	0,001	0,803	1,245
Nguồn thu nhập và chi tiêu (F_ISS)	0,216	0,204	0,037	0,519	1,926
Đô thị hóa (F_DTH)	0,176	0,161	0,043	0,623	1,605
Bồi thường và sử dụng khoản tiền (F_BT)	0,176	0,158	0,018	0,749	1,335
Hạ tầng xã hội (F_HTXH)	0,173	0,144	0,000	0,549	1,822
Thực trạng mức sống (F_LS)	0,165	0,143	0,031	0,637	1,569
<i>Sig.F = 0,000</i>					
<i>Hệ số $R^2 = 0,708$</i>					
<i>Hệ số R^2 hiệu chỉnh = 0,688</i>					
<i>Durbin – Watson = 1,827</i>					

Như vậy, nhóm nhân tố tác động mạnh nhất đến hạnh phúc của người dân sau thu hồi là nhân tố thu nhập và chi tiêu với giá trị hệ số hồi quy chuẩn hóa đạt 0,204. Sau đó là nhân tố đô thị hóa (hệ số hồi quy = 0,161) với sự thích nghi của người dân với lối sống đô thị với mức ảnh hưởng không hề nhỏ đến hạnh phúc của người nông dân. Lối sống và văn hóa của nông dân và thành thị là khác nhau, nếu người dân khó thích ứng với sự thay đổi này, chắc chắn sẽ không cảm thấy hạnh phúc. Thêm vào nữa, do sự thuận tiện và đầy đủ hệ thống điện nước, giao thông đi lại sẽ tạo được cảm giác hài lòng với cuộc sống đô thị, tất yếu sẽ mang lại cảm nhận hạnh phúc. Các khoản nhận được từ việc bồi thường

và cách thức sử dụng tiền bồi thường như sử dụng tiền để xây dựng lại nhà cửa hoặc xây mới và dùng vào mục đích đầu tư để tạo thu nhập trong tương lai được coi là các nhân tố sẽ ảnh hưởng đến cảm nhận về cuộc sống hiện có và hạnh phúc cho người nông dân sau thu hồi đất [10]. Yếu tố hạ tầng xã hội và thực trạng mức sống có mức tác động tương tự như nhau đến hạnh phúc của nông dân sau thu hồi đất, tuy nhiên mức ảnh hưởng không cao. Hai nhân tố này giúp nông dân cảm thấy hạnh phúc vì có được những dịch vụ tốt cho cuộc sống, đáp ứng những nhu cầu cần thiết, nâng cao tiêu chuẩn và chất lượng cuộc sống. Ngược lại, nhân tố “chi phí xã hội” (Beta= -0,229) đã có tác động tiêu cực đến hạnh phúc của

nông dân do sự gia tăng chi phí cho các vấn đề tiêu cực của môi trường và sức khỏe người dân trong quá trình đô thị hóa, công nghiệp hóa, tuy nhiên, hệ số tác động khá cao, cho thấy xuất hiện những tiêu cực trong vấn đề về môi trường trong thực tại cuộc sống của

4.2.5. Một số đề xuất góp phần tăng cường mức độ hạnh phúc của người nông dân vùng ven đô khi bị thu hồi đất nông nghiệp

Từ những kết quả của nghiên cứu về các nhân tố ảnh hưởng đến sự hạnh phúc của người dân sau mất đất nông nghiệp, các nhà hoạch định chính sách và nhà quản lý cần xây dựng các chính sách sử dụng đất và thu hồi đất, bồi thường đất đai hợp lý sau khi thu hồi đất thông qua việc xem xét các vấn đề liên quan đến nông dân bị mất đất như: tính công bằng trong phương án bồi thường; sinh kế của nông dân trong bối cảnh khu vực chuyển sang hình thái mới “đô thị”; vấn đề an sinh xã hội; và chú ý tới các chính sách về y tế, giáo dục... Một khoản bồi thường tốt khi bị mất đất có thể hỗ trợ ban đầu cho các hộ nông dân để tiếp tục cuộc sống ổn định, đảm bảo sinh kế khi chuyển đổi từ nông thôn sang thành thị. Tuy nhiên, sau một vài năm, khoản tiền nhận bồi thường sẽ không đủ để người nông dân duy trì điều kiện sống hiện có. Do đó, các nhà quản lý cần quan tâm hỗ trợ tài chính và phi tài chính như cho vay trợ cấp để tìm kiếm việc làm, đào tạo và đảm bảo phát triển kỹ năng cho người nông dân bị mất đất hay những hộ dân phần lớn phụ thuộc vào các hoạt động sản xuất nông nghiệp trước khi thu hồi đất nhằm giảm tính phụ thuộc vào các hoạt động canh tác và người nông dân có thể hưởng lợi từ các cơ hội sinh kế mới. Thêm nữa, trước khi

người dân sau khi thu hồi đất. Và đây sẽ là cơ sở để các nhà quản lý nắm bắt thực trạng và có những giải pháp kịp thời để hạn chế tối đa những tác động xấu tới môi trường, sức khỏe trong quá trình đô thị hóa-công nghiệp hóa nhằm tạo dựng cuộc sống ổn định, bền vững.

thu hồi đất bắt buộc, chính phủ nên đưa ra một số chính sách phúc lợi, ví dụ như đảm bảo việc làm cho ít nhất một thành viên chính trong gia đình, giáo dục miễn phí cho trẻ em, trợ cấp cho người già trong gia đình... Những người nông dân thường không có kế hoạch tối ưu về cách sử dụng hoặc đầu tư số tiền bồi thường nhằm tạo được lợi nhuận tối đa; do đó, các nhà quản lý tại địa phương phải có trách nhiệm tổ chức các chương trình giáo dục, nâng cao nhận thức đầu tư dành cho những nông dân bị mất đất dựa theo yêu cầu và chỉ tiêu đầu tư của họ.

5. KẾT LUẬN

Nghiên cứu này điều tra việc thu hồi đất nông nghiệp để phát triển công nghiệp hóa và đô thị hóa tại khu vực ven đô ảnh hưởng như thế nào đến hạnh phúc của những người nông dân bị thu hồi đất tại vùng ngoại thành của Hà Nội. Nghiên cứu này đã giúp xác định nguồn thu nhập và chi tiêu tác động tích cực và mạnh nhất đến hạnh phúc của người nông dân sau thu hồi. Ngược lại, chi phí xã hội tuy có ảnh hưởng ngược chiều nhưng mức ảnh hưởng khá lớn đến hạnh phúc của nông dân; đây là bài toán nan giải trong quá trình thu hồi đất nông nghiệp để xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ quá trình CNH-ĐTH. Vì vậy, các nhà quản lý đất đai cần sớm tìm ra giải pháp để giải quyết những bất lợi này dựa trên quan điểm phát triển bền vững, đảm bảo cân bằng 3 tiêu chí: môi trường – kinh tế – xã hội như: tăng cường các chính sách an

sinh xã hội, bảo vệ môi trường, nâng cao khả năng tiếp cận với các dịch vụ xã hội cơ bản (giáo dục, y tế, vệ sinh môi

trường); chính sách hỗ trợ cuộc sống của người dân để có cuộc sống ổn định, bền vững.

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

- [1] Nguyễn Phương, “Quá trình đô thị hóa ảnh hưởng đến chuyển dịch cơ cấu sử dụng đất tỉnh Bình Dương giai đoạn 2000–2015,” *Tạp chí Khoa học*, vol. 14, no. 5, p. 120, 2017.
- [2] M. H. Vu and H. Kawashima, “Effects of urban expansion on suburban farmers’ livelihood in Vietnam: A comparative analysis of Ho Chi Minh City and Hanoi,” *Habitat Int.*, vol. 65, no. 65, pp. 49–58, Jul. 2017, doi: 10.1016/j.habitatint.2017.05.001.
- [3] C. A. O’Connor, J. Dyson, F. Cowdell, and R. Watson, “Do universal school-based mental health promotion programmes improve the mental health and emotional wellbeing of young people? A literature review,” *J. Clin. Nurs.*, vol. 27, no. 3–4, pp. e412–e426, 2018.
- [4] L. Liu, T. Wang, L. Xie, and X. Zhan, “Influencing Factors Analysis on Land-Lost Farmers’ Happiness Based on the Rough DEMATEL Method,” *Discret. Dyn. Nat. Soc.*, vol. 2020, pp. 1–10, Mar. 2020, doi: 10.1155/2020/6439476.
- [5] Hoàng Thị Thanh Tâm và Đinh Thị Hạnh, “Phân tích tác động của các nhân tố ảnh hưởng đến mức độ hạnh phúc của người dân Việt Nam,” *Tạp chí Công Thương*, 2020.
- [6] Trần Việt Dũng, “Khái niệm hạnh phúc và những nhân tố ảnh hưởng đến hạnh phúc,” *Tạp chí Khoa học Công nghệ Hàng Hải*, vol. 50, no. 4, pp. 99–104, 2017.
- [7] Z. Qian, “Resettlement and adaptation in China’s small town urbanization: Evidence from the villagers’ perspective,” *Habitat Int.*, vol. 67, pp. 33–43, Sep. 2017, doi: 10.1016/j.habitatint.2017.06.013.
- [8] Nguyễn Duy Thắng, “Tác động của Đô thị hóa đến các mặt kinh tế - xã hội của vùng ven đô và những vấn đề cần quan tâm,” *Xã hội học*, vol. 01, no. 3, pp. 347–359, 2009.
- [9] A. Hair, “Tatham, and Black,” *Análisis multivariante*, 1998.
- [10] Ngô Thị Hà và Phan Thị Thanh Huyền, “Đánh giá đời sống và việc làm của người dân bị thu hồi đất thực hiện dự án tái định cư xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên,” *Tạp chí Khoa học đất*, vol. 51, pp. 141–145, 2017.